4. I started playing the piano two years ago.

   => I have .....

Câu VIII. Dùng từ gợi ý, hãy viết hoàn chỉnh các câu dưới đây. (1.0 điểm)

1. What / weather / like / today ?

   => .....

2. She / have / breakfast / 6 a.m / every morning.

   => .....

3. They / plant / trees / school garden / now.

   => .....

4. We / should / eat / lot of / fruit / vegetables.

   => .....

ĐỀ SỐ 6

MÔN TIẾNG ANH

Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời gian giao đề)

Câu I. Hãy nghe và chọn câu trả lời đúng A, B, hoặc C. Bạn sẽ nghe 2 lần. (1 điểm)

1. What does the man order for his main course?

A. Steak B. Fish C. Chicken

LIVEWORKSHEETS

2. What does he want to drink?

A. Mineral water B. Orange juice C. Green tea

3. How much is the total bill?

A. $15 B. $20 C. $25

4. How does the man pay for his meal?

A. By cash B. By credit card C. By mobile phone

Câu II. Hãy nghe cuộc hội thoại và xác định những câu dưới là ĐÚNG (True) hoặc SAI (False) bằng cách Tick vào cột tương ứng. Bạn sẽ nghe cuộc hội thoại 2 lần. (1 điểm)

No	Statements	True	False
1	Lisa is going to Paris for her holiday.		
2	She is travelling there by train.		
3	She is going to stay there for a week.		
4	She is going on holiday with her friends.		

Câu III. Khoanh tròn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại. (1,0 điểm)

1. A. br**o**ther B. n**o**se C. g**o** D. c**o**ld
2. A. laugh**ed** B. help**ed** C. want**ed** D. wash**ed**
3. A. b**u**y B. m**u**ch C. s**u**mmer D. c**u**t
4. A. **th**ink B. **th**at C. **th**is D. **th**ere

Câu IV. Khoanh tròn một phương án đúng A, B, C hoặc D để hoàn thành các câu sau. (3.0 điểm)

1. We didn't go to the beach yesterday _____ it rained heavily.

LIVEWORKSHEETS

A. because B. so C. but D. although

2. My uncle is a farmer. He works hard on the _____ every day.

A. factory B. hospital C. farm D. office

3. "_____ is your school bag?" - "It's on the chair."

A. When B. Where C. What D. Why

4. Look! The students _____ basketball in the schoolyard.

A. play B. plays C. played D. are playing

5. What does this sign mean? *(Biển báo: Chữ P màu xanh lá cây hoặc xanh dương)*

A. You cannot park here.

B. You can park your car here.

C. You must stop here.

D. You can buy petrol here.

6. She doesn't have _____ time to read books.

A. many B. a few C. much D. some

7. Everest is the _____ mountain in the world.

A. high B. higher C. highest D. most high

8. I am going to the supermarket to buy _____ milk.

A. a B. an C. some D. any

9. English is my favorite _____. I love learning new words.

A. sport B. game C. subject D. food

10. You _____ talk loudly in the library. People are studying.

A. must B. should C. mustn't D. need

LIVEWORKSHEETS

11. "Would you like to drink a cup of tea?" - "_____"

A. Yes, please. B. Yes, I do. C. No, I don't. D. I'm sorry.

12. The cinema is _____ the restaurant and the bookstore.

A. next to B. opposite C. between D. in front of

Câu V. Khoanh tròn một phương án đúng A, B, C hoặc D để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau. (1.0 điểm)

Living in the countryside is very different from living in the city. The air in the countryside is very (1) _____ and clean because there isn't much traffic. People in the village are very friendly and they know each other well. Children have a lot of space to play. They often fly kites or swim in the river (2) _____ summer. However, life in the countryside can be a little (3) _____ because there aren't many cinemas, supermarkets, or big shopping malls. Even so, many people prefer the peaceful life here (4) _____ the noisy life in the city.

1. A. polluted B. dirty C. fresh D. hot
2. A. in B. on C. at D. for
3. A. exciting B. boring C. interesting D. noisy
4. A. to B. than C. with D. from

Câu VI. Đọc đoạn văn sau đây và chọn đáp án đúng nhất để trả lời cho các câu hỏi sau. (1 điểm)

Reading books is a wonderful hobby. It brings us a lot of benefits. When we read, we can learn many new things about the world, history, and science. Reading also helps us improve our vocabulary and memory. If you want to relax after a long day at school, a good storybook is a great choice. In my town, there is a large public library. It has thousands of books, from comic books to science fiction. I usually go there on Sunday mornings with my best friend. We can borrow three books at a time and keep them for two weeks.

Questions:

1. What is one benefit of reading books mentioned in the text?

A. It helps us sleep better.

B. It improves our vocabulary.

C. It makes us run faster.

D. It helps us earn money.

LIVEWORKSHEETS

2. What is a good choice to relax after school?

   A. A storybook B. A science book

   C. A history book D. A math book

3. When does the writer usually go to the library?

   A. On Saturday mornings B. On Sunday mornings

   C. Every day D. On weekends

4. How many books can they borrow at a time?

   A. One B. Two C. Three D. Four

Câu VII. Viết lại câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho. (1,0 điểm)

1. Nobody in my class is taller than John.

   => John is .....

2. It takes me 15 minutes to walk to school.

   => I spend .....

3. Does your house have a beautiful garden?

   => Is there .....

4. Let's watch a movie tonight!

   => Why don't we .....

Câu VIII. Dùng từ gợi ý, hãy viết hoàn chỉnh các câu dưới đây. (1.0 điểm)

1. How / far / it / from / your house / school ?

   => .....

2. You / must / wash / hands / before / meals.

   => .....

LIVEWORKSHEETS

3. My mother / like / cook / but / she / hate / wash / dishes.

   => .....

4. He / read / book / his room / at the moment.

   => .....

ĐỀ SỐ 7

MÔN TIẾNG ANH

Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời gian giao đề)

Câu I. Hãy nghe và chọn câu trả lời đúng A, B, hoặc C. Bạn sẽ nghe 2 lần. (1 điểm)

1. What does the girl want to buy?

A. A T-shirt B. A dress C. A skirt

2. What color does she choose?

A. Blue B. Red C. Yellow

3. What size does she need?

A. Small B. Medium C. Large

4. How much is it?

A. $15 B. $20 C. $25

Câu II. Hãy nghe cuộc hội thoại và xác định những câu dưới là ĐÚNG (True) hoặc SAI (False) bằng cách Tick vào cột tương ứng. Bạn sẽ nghe cuộc hội thoại 2 lần. (1 điểm)

LIVEWORKSHEETS